

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 08-6-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Sỹ;

Bà Tiêu Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Hà Việt H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14 tháng 6 năm 1996 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Q, sinh năm 1978 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 26/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Việt H với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 06-01-2016 (đã được xóa); bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-3-2021 đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Chị Hoàng Thị B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 08-3-2021 Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Hà Việt H tại đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện và thu giữ 01 chai nhựa có gắn vòi hút và 20 túi nilon màu trắng kích thước 02cm x 02cm. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn của Hà Việt H, thu giữ trên giường ngủ 01 hộp hình chữ nhật màu đen bên trong có 01 túi nilon kích thước 2,5cm x 2,5cm chứa 01 viên nén màu hồng và 01 cục chất tinh thể màu trắng; thu giữ dưới thành giường 01 hộp nhựa màu đen bên trong có 01 túi nilon kích thước 2,5cm x 2,5cm chứa 01 cục chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 113/KL-PC09 ngày 09-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 01 viên nén màu hồng và 02 cục chất tinh thể màu trắng thu giữ tại nơi ở của Hà Việt H đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,928 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Việt H khai nhận: Ngày 01-3-2021, tại cột mốc số 06 thuộc xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Hà Việt H mua 10 viên nén ma túy “ngựa” và 01 túi nilon chứa ma túy “đá” 200.000 đồng ma túy tổng hợp với một người đàn ông người Trung Quốc (không rõ tên, tuổi và lai lịch). Hà Việt H cất giấu số ma túy trên tại phòng trọ đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn sử dụng một phần ma túy và bán ma túy cho đối tượng tên L và tên C, số ma túy còn lại Hà Việt H cất giấu để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ ngày 08-3-2021.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Việt H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan Điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Hà Việt H từ 26 tháng tù đến 28 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong là chất ma túy; 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa; 20 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 02cm x 02cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 1cm x 05cm x 06cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 2,8cm x 04cm x 4,8cm, do là chất ma túy và vật dụng sử dụng vào việc mua, bán trái phép chất ma túy;

- Trả lại cho bị cáo gồm: 01 ví giả da màu đen kích thước 1,8cm x 8,5cm x 11,5cm; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng – hồng, số IMEI 353340072805586; 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 355677071127753; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 356816/00/255083/7; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Việt H và 622.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, do không liên quan đến việc phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định: Ngày 08-3-2021, tại đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Hà Việt H có hành vi cất giấu 0,928 gam chất ma túy Mathemphetamine nhằm mục đích để bán cho người nghiện chất ma túy để kiếm lời. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng

Sơn truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội, nhưng chỉ vì lợi nhuận cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Đề quyết định hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt hành chính tuy đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu không chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh, bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong là chất ma túy; 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa; 20 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 02cm x 02cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 1cm x 05cm x 06cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 2,8cm x 04cm x 4,8cm, đây là chất ma túy và vật dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 ví giả da màu đen kích thước 1,8cm x 8,5cm x 11,5cm; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng – hồng, số IMEI 353340072805586; 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 355677071127753; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 356816/00/255083/7; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Việt H và 622.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong, là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Hà Việt H vào ngày 01-3-2021, do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này. Đối với người mua chất ma túy với Hà Việt H, quá trình điều tra Hà Việt H khai nhận từ ngày 01-3-2021 đến ngày 08-3-2021, đối tượng tên “L” và tên “C” (không rõ lai lịch) đến mua chất ma túy với Hà Việt H tại phòng trọ. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Việt H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Việt H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong là chất ma túy; 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa; 20 túi nilon màu trắng có cùng kích thước 02cm x 02cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 1cm x 05cm x 06cm; 01 hộp nhựa hình chữ nhật màu đen kích thước 2,8cm x 04cm x 4,8cm;

- Trả lại cho bị cáo Hà Việt H các tài sản gồm: 01 ví giả da màu đen kích thước 1,8cm x 8,5cm x 11,5cm; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng – hồng, số IMEI 353340072805586; 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 355677071127753; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 356816/00/255083/7; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Việt H và 622.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định.

(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13-5-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Việt H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương